

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN GIAO THỦY  
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 23-6-2020

V/v: Ly hôn

Giữa chị Phạm Thị Tr

và anh Đặng Văn Th

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Ông Ngọc Lễ

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Ngọc Giao

Ông Trần Hà Bắc

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Trịnh Thị Mừng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:*** Bà Lâm Thị Tuất – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Giao Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 10/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 02 năm 2020 về tranh chấp “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2020/QĐXX-ST ngày 14 tháng 5 năm 2020 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị Phạm Thị Tr; sinh năm 1987; cư trú tại: Xóm L, xã Gi, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định “có mặt”

*Bị đơn:* Anh Đặng Văn Th; sinh năm 1988; cư trú tại: Tổ dân phố L, thị trấn Q, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định “vắng mặt”

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện ngày 04-02-2020, bản tự khai ngày 18-02-2020 và tại phiên tòa chị Phạm Thị Tr nguyên đơn trong vụ án trình bày: Chị và anh Đặng Văn Th tự nguyện tìm hiểu, được UBND thị trấn Q, huyện Giao Thủy cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn vào ngày 29-01-2013. Vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 02 năm 2014 thì vợ chồng chị đi vào tỉnh Bình Dương để làm kinh tế. Khi vào tỉnh Bình Dương làm kinh tế được một thời gian anh Th đã bỏ đi không nói với chị. Chị đã cùng gia đình tìm kiếm nhưng không có tin tức gì của anh Th nên chị đã làm

đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Th mất tích. Tại quyết định số 01/2018/QĐST-VDS ngày 17/9/2018 Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy đã tuyên bố anh Đặng Văn Th mất tích. Từ khi Tòa án tuyên bố anh Th mất tích đến nay chị vẫn không có tin tức gì về anh Th. Nay chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Đặng Văn Th.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Đặng Thị V; sinh ngày 04-11-2013 nguyện vọng của chị được nuôi con đến tuổi trưởng thành lao động tự lập được và không yêu cầu anh Th cấp dưỡng.

Về tài sản riêng, tài sản chung, công nợ và ruộng nhận khoán hợp tác xã, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến khi mở phiên Tòa đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của mình. Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56; các Điều 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 2 Điều 68 Bộ luật dân sự: Xử lý hôn giữa chị Phạm Thị Tr và anh Đặng Văn Th; Giao con chung cho chị Phạm Thị Tr nuôi dưỡng. Về tài sản chị Tr không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Xét thấy nội dung nguyên đơn chị Phạm Thị Tr yêu cầu Tòa án giải quyết về quan hệ hôn nhân, về nuôi con chung với anh Đặng Văn Th. Địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Tổ dân phố Lâm T, thị trấn Q, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định; Hiện nay anh Đặng Văn Th bỏ đi mất tích. Căn cứ vào Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Tr và anh Đặng Văn Th tự nguyện tìm hiểu, được UBND thị trấn Q, huyện Giao Thủy cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 29-01-2013 là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau ngày cưới, vợ chồng chung sống được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh Th đã tự bỏ đi từ năm 2014. Chị Tr và gia đình đã tìm kiếm nhiều lần nhưng không có tin tức, địa chỉ gì về anh Th nên đã làm đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Th mất tích. Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy đã ra quyết định 01/2018/QĐST-VDS ngày 17-9-2018 tuyên bố anh Đặng Văn Th mất tích. Kể từ khi Tòa án ra quyết định tuyên bố anh Th mất tích cho đến nay, chị Trang và gia đình vẫn không có tin tức, địa chỉ của anh Th.

[3] Xét quan hệ hôn nhân giữa chị Tr và anh Th không thể tồn tại được, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy chấp nhận nguyện vọng của chị Tr xin ly hôn anh Th là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Đặng Thị V; sinh ngày 04-11-2013 hiện nay đang ở với chị Tr. Khi ly hôn chị Tr xin nhận nuôi con chung và không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con chung. Xét điều kiện thực tế hiện nay anh Th bỏ đi mất tích nên giao cho chị Tr tiếp tục nuôi dưỡng con chung là phù hợp với các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình. Về cấp dưỡng nuôi con chung, chị Tr không yêu cầu nên không xem xét. Anh Th sau này có trở về địa phương được quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[4] Về tài sản riêng, tài sản chung, công nợ, các mối quan hệ khác về tài sản và ruộng khoán của hợp tác xã: chị Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Tr phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6]. Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Xử lý hôn giữa: Chị Phạm Thị Tr và anh Đặng Văn Th.

2. Về con chung: Giao chị Phạm Thị Tr tiếp tục trực tiếp nuôi con chung là Đặng Thị V; sinh ngày 04-11-2013, kể từ khi vợ chồng ly hôn cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành, có khả năng lao động tự lập được; anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung; Anh Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Phạm Thị Tr phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) chị Tr đã nộp tại biên lai thu số 0001186 ngày 04-02-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy (chị Tr đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm).

4. Về quyền kháng cáo: Bị Tr có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Th có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- UBND thị trấn Quát Lâm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ông Ngọc Lễ**





